



PHÁT HUY NGUỒN LỰC TÔN GIÁO Ở TỈNH THỪA THIÊN HUẾ HIỆN NAY

Nguyễn Thế Phúc*, Nguyễn Thị Kiều Sương

* Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, 77 Nguyễn Huệ, tp. Huế, Việt Nam

* Tác giả liên hệ: **Nguyễn Thị Kiều Sương** <ngkieusuong@gmail.com >

(Ngày nhận bài: 04-09-2023; Ngày chấp nhận đăng: 16-11-2023)

Tóm tắt. Thừa Thiên Huế được biết đến là địa phương có nhiều tôn giáo chính thống hoạt động, trong số đó có nhiều tôn giáo có từ lâu đời, gắn liền với quá trình hình thành và phát triển vùng đất Thuận Hóa. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống Mỹ cứu nước, giải phóng dân tộc, nhiều tôn giáo đã đồng hành cùng dân tộc, đóng vai trò tích cực vào sự nghiệp giải phóng dân tộc thống nhất đất nước. Sau năm 1975, dưới chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng bào theo tôn giáo cũng như không theo tôn giáo đã gắn bó, đoàn kết, xây dựng Thừa Thiên Huế ngày càng văn minh, giàu đẹp. Ngày nay, để thực hiện Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hoá Huế, với đặc trưng văn hoá, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh” thì tôn giáo là một trong những nguồn lực quan trọng góp phần thực hiện thành công mục tiêu của Nghị quyết 54 mà Bộ Chính trị đã đề ra.

Từ khóa: nguồn lực, tôn giáo, Thừa Thiên Huế

THE CURRENT PROMOTION OF RELIGIOUS RESOURCES IN THUA THIEN HUE PROVINCE

Nguyễn Thế Phúc*, Nguyễn Thị Kiều Sương

University of Sciences, Hue University, 77 Nguyen Hue St., Hue, Vietnam

*Correspondence to **Nguyễn Thị Kiều Sương** <ngkieusuong@gmail.com >

(Received: September 04, 2023; Accepted: November 16, 2023)

Abstract. Thua Thien Hue is known as a locality with many orthodox religions, many of which have a long history, associated with the formation and development of the land of Thuan Hoa. During the two resistance wars against the French colonialists and the Americans for national salvation and national liberation, many religions accompanied the nation and played an active role in the cause of national liberation and reunification. After 1975, under the policy of great national unity of the Communist Party of Vietnam, religious and non-religious compatriots were close-knit and united to build Thua Thien Hue more and more civilized, prosperous and beautiful province. Today, in order to implement Resolution 54-NQ/TW of the Politburo on "Building and developing Thua Thien Hue into a centrally run city on the basis of preserving and promoting the value of the ancient capital heritage and Hue cultural identity, with cultural, heritage, ecological, landscape, environmentally friendly and intelligent characteristics", religion is one of the important resources contributing to the successful implementation of Resolution 54 proposed by the Poliburo.

Keywords: resources, religion, Thua Thien Hue

1. Đặt vấn đề

Việc phát huy nguồn lực tôn giáo trong phát triển đất nước nói chung trong thời gian gần đây được Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước đặc biệt chú trọng. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021), khẳng định “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước” [3, Tr. 171]. Việc Đảng Cộng sản Việt Nam ghi nhận bằng văn bản một cách chính thức, đề cập trực tiếp đến nguồn lực tôn giáo trong một văn kiện quan trọng là một quá trình phát triển hoàn thiện về tư duy lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam từ thực tiễn về chính sách tôn giáo, thể hiện tính nhất quán chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tôn giáo. Trên cơ sở quan điểm của Đảng và nhà nước Việt Nam, tỉnh Thừa Thiên Huế luôn xem tôn giáo là giá trị văn hóa, hoạt động tôn giáo trở thành nhu cầu quan trọng trong đời sống tinh thần của một bộ phận nhân dân Thừa Thiên Huế nói riêng và trong sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân nói chung. Sự quan tâm và chú trọng của tỉnh Thừa Thiên Huế góp phần xóa bỏ tâm lý nhìn nhận sai lệch về tôn giáo trong một số bộ phận dân cư trên địa bàn tỉnh, tạo tiền đề xa hơn trong thực hiện mục tiêu quốc gia dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh, xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương theo Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị.

2. Nội dung

Kế thừa truyền thống đoàn kết dân tộc, nghĩa đồng bào giữa lương và giáo được hình thành trong quá trình dựng nước và giữ nước, Hồ Chí Minh xem tôn giáo là một yếu tố văn hóa, yếu tố tạo nên đời sống tinh thần của một số bộ phận nhân dân. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Người khẳng định rõ lập trường chính trị của mình và có thái độ dứt khoát đối với tôn giáo là đoàn kết dân tộc, tôn trọng tín ngưỡng, thực hiện tự do tôn giáo. Về tình cảm cá nhân, Người có thái độ tôn kính đối với đấng sáng tạo các tôn giáo Chúa và Phật. Vì vậy, Người luôn khuyến bảo và nhắc nhở đối với đồng bào theo đạo phải “kính Chúa, yêu nước”; “tín đồ Phật giáo tin ở Phật”, “làm theo lòng đại từ đại bi của Đức Phật Thích Ca” [5, Tr. 288].

Trên cơ sở quan điểm của Hồ Chí Minh về tôn giáo, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo chính quyền nhà nước xây dựng và ban hành các chính sách, pháp luật về tôn giáo để đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho nhân dân. Không chỉ dừng lại ở việc xây dựng chủ trương, chính sách mà cao hơn Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân thực hiện nhất quán chủ trương chính sách về tôn giáo. Từ chủ trương đường lối đúng đắn của Đảng, chính

sách pháp luật của nhà nước về tôn giáo mà chúng ta đã xây dựng được một khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc, góp phần vào thực hiện thắng lợi mục tiêu của cách mạng Việt Nam, không chỉ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc mà còn thể hiện trong sự nghiệp đổi mới đất nước hội nhập quốc tế hiện nay. Vì vậy, tôn giáo trở thành một nguồn lực quan trọng, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

2.1. Nguồn lực tôn giáo và phát huy nguồn lực tôn giáo

Ở Việt Nam, tôn giáo (Phật giáo, Thiên Chúa giáo) được du nhập vào từ rất sớm, được người Việt Nam đón nhận một cách tự nhiên, tự nguyện, trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống tinh thần của một số bộ phận nhân dân. Có những giai đoạn lịch sử, tôn giáo giữ địa vị quan trọng trong bộ máy chính quyền phong kiến, thậm chí được chọn làm quốc giáo, được nhà vua chọn làm hệ tư tưởng chính thống như Phật giáo... Một số tôn giáo du nhập vào Việt Nam muộn hơn cũng được người Việt Nam đón nhận một cách tự nhiên, trở thành bộ phận không thể tách rời trong văn hóa của dân tộc Việt Nam, không kể người theo đạo hay người lương, không phân biệt theo tôn giáo gì, hễ là người Việt Nam thì phải đồng lòng, đồng sức xây dựng đất nước, giữ vững độc lập dân tộc để làm cho Tổ quốc Việt Nam giàu mạnh.

Kế thừa những truyền thống tốt đẹp trong lịch sử của dân tộc đối với tôn giáo nên khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra đời, địa vị của tôn giáo được hiến định một cách rõ ràng trong Hiến pháp năm 1946, rằng: “Công dân Việt Nam có quyền: Tự do tín ngưỡng” [7, Tr. 10]. Từ cơ sở hiến định trong Hiến pháp năm 1946 cho đến các bản hiến pháp tiếp theo 1959, 1980, 1992, đặc biệt là Hiến pháp năm 2013, Đảng và nhà nước đều nhất quán với quan điểm về thực hiện quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo cho nhân dân. Không chỉ dừng lại ở việc kế thừa mà còn phát triển để hoàn thiện hơn chính sách đối với tôn giáo cho công dân, hướng đến đảm bảo quyền con người được tôn trọng. Hiến pháp năm 2013, trong chương quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân đã hiến định rõ ràng: “1. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. 2. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. 3. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật” [6, Tr. 17 – 18]. Cùng với nền tảng của hiến pháp đến chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tôn giáo ngày càng được hoàn thiện hơn hướng tới đảm bảo tự do tín ngưỡng, tôn giáo, đảm bảo cho nhu cầu của nhân dân được thực hiện. Tuy nhiên, khái niệm (thuật ngữ) nguồn lực tôn giáo vẫn chưa được đề cập

một cách trực tiếp trong các văn bản chính thống của nhà nước. Mặc dù trong chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tôn giáo có bàn đến nội hàm của nguồn nhân lực tôn giáo như “đạo đức tôn giáo”, “văn hóa tôn giáo”, “đồng đảo đồng bào tôn giáo”, “di sản tôn giáo”, “cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng của tôn giáo”...

Việc đề cập một cách trực tiếp đến khái niệm nguồn lực tôn giáo phải đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021) mới xuất hiện chính thức. Khi bàn đến việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, Nghị quyết chỉ rõ: “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước” [3, Tr. 171]. Sự ghi nhận này đã đặt cơ sở khoa học và quan điểm chính thống để làm sáng tỏ nội hàm của khái niệm nguồn lực tôn giáo, nhất là khai thác nguồn lực tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

Nguồn lực tôn giáo là khái niệm được tạo thành bởi hai thành tố “nguồn lực” và “tôn giáo”. Nguồn lực được hiểu là “tổng thể các lực lượng vật chất và tinh thần”, theo đó, nguồn lực tôn giáo là tổng thể các giá trị vật chất và tinh thần của tôn giáo. Phát huy nguồn lực tôn giáo là làm cho cái hay, cái tốt các giá trị vật chất và tinh thần của tôn giáo được lan rộng và có tác dụng để các giá trị, cái hay cái tốt tiếp tục phát triển thêm trong đời sống xã hội. Như vậy, nguồn lực tôn giáo sẽ là tổng thể các lực lượng vật chất, tinh thần của tôn giáo có khả năng sử dụng để phục vụ cho sự phát triển đất nước mà trước hết là của chính bản thân tôn giáo, sau đó là đến phát triển cộng đồng xã hội. Qua định nghĩa này chúng ta thấy nội hàm nguồn lực của tôn giáo bao gồm nguồn lực tinh thần của tôn giáo chính là giá trị đạo đức, văn hóa tôn giáo, được thể hiện trong hệ thống triết lý, giáo lý và những điều răn giới cấm nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của tín đồ và được tín đồ tin theo một cách tự nguyện, tự giác; nguồn lực vật chất gồm nguồn nhân lực (số lượng tín đồ) của tôn giáo và nguồn vốn.

Phát huy nguồn lực tôn giáo là phát huy nguồn lực tinh thần và nguồn lực vật chất của tôn giáo, đó là phát huy niềm tin thiêng liêng của tôn giáo, những giá trị đạo đức như sống hiếu thảo, trung thực, nhân ái, hướng tới điều lành, tránh xa điều ác. Phật giáo đã làm sâu sắc và phong phú những giá trị truyền thống văn hóa Việt Nam như: Quan niệm về tinh thần từ bi, hi xả, vô ngã vị tha, lục hòa cộng trụ hay về luật nhân quả... Giá trị đạo đức của Công giáo được thể hiện ở 10 điều răn, trong đó có 7 điều khuyên răn về đạo đức làm người như: Thảo kính cha mẹ; không được giết người; không được dâm dục; không được gian tham lấy của người khác; không được làm chứng dối, che giấu sự gian trá; không được ham muốn vợ (hoặc chồng) người khác; không được ham muốn của cải trái lẽ.

Trong đạo đức Islam đã đem lại những giá trị quý báu, đặc sắc về văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc Chăm... Những chuẩn mực này góp phần không nhỏ trong nguyên tắc ứng xử phù hợp trong xã hội, rất hữu ích trong việc duy trì đạo đức xã hội. Những giá trị đạo đức của Islam tạo nên một diện mạo văn hóa, một giá trị tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trong xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế – xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Đối với nguồn lực vật chất, hiện nay Việt Nam có 26,5 triệu tín đồ đây thực sự là một nguồn nhân lực quan trọng cho phát triển của đất nước, thậm chí trong 26,5 triệu tín đồ đó có những tín đồ có trình độ cao, tạo nên nguồn nhân lực chất lượng cao trong lao động sản xuất và phát triển kinh tế – xã hội. Nguồn nhân lực này đã tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước ở các địa phương, đóng góp sức người, sức của chung tay cùng nhân dân cả nước làm cho đời sống của người dân, bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi. Việc tham gia vào các hoạt động giáo dục, vừa là thể mạnh vừa được các tôn giáo quan tâm trong quá trình truyền giáo và thường được thực hiện ở các mô hình: Mầm non, dạy nghề và tổ chức các hoạt động khuyến học, thành lập các lưu xá hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh vùng sâu, vùng xa. Trong lĩnh vực y tế, với tinh thần bác ái, các tôn giáo thể hiện rõ ảnh hưởng thông qua việc khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, mở phòng khám từ thiện, xây dựng hệ thống các xe cứu thương chuyên chở người bệnh. Bên cạnh đó, tổ chức tôn giáo không ngừng tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho tín đồ biết đề tự tổ chức cuộc sống hợp vệ sinh, phòng tránh các bệnh tật, cử người đại diện tình nguyện đi đến từng hộ gia đình để tuyên truyền cách phòng, chống bệnh, dùng thuốc tây y thay vì cầu cúng. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, khuyến bảo người dân loại bỏ các hủ tục lạc hậu có ảnh hưởng đến sức khỏe. Cùng với việc phát huy nguồn lực trong các lĩnh vực xây dựng văn hóa, y tế, giáo dục, phát triển kinh tế – xã hội thì nguồn lực tôn giáo còn được phát huy trong các lĩnh vực hoạt động xã hội như hoạt động từ thiện, thực hiện ngày vì người nghèo, cứu trợ, cứu nạn khi có thiên tai, bảo vệ môi trường...

2.2. Thực trạng phát huy nguồn lực tôn giáo ở tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay

Thừa Thiên Huế có một nguồn lực tôn giáo rất lớn, theo số liệu của Ban Tôn giáo tỉnh Thừa Thiên Huế thì tính đến năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có khoảng 60% dân số theo 04 tôn giáo chính: Phật giáo, Công giáo, Cao đài, Tin lành, với 1.677 chức sắc, 2.389 chức

việc và 568 cơ sở thờ tự¹. Ngoài ra, có khoảng 1.411 cơ sở tín ngưỡng, với các loại hình tín ngưỡng phong phú, đa dạng, bao gồm: Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thờ cúng thành Hoàng làng, thờ Mẫu tam phủ, tứ phủ, thờ thần Tài, thờ các anh hùng dân tộc, thờ tổ nghề...

Trong những năm qua, tỉnh Thừa Thiên Huế đã phát huy tốt nguồn lực tinh thần của tôn giáo như phát huy giá trị đạo đức, văn hóa tôn giáo trong hệ thống triết lý, giáo lý và những điều răn giới cấm của các tôn giáo để điều chỉnh ý thức, hành vi của tín đồ làm cho các tín đồ tin theo một cách tự nguyện, tự giác trong đời sống hàng ngày hướng tới những giá trị tích cực, tốt đẹp. Chính vì vậy mà trong những năm gần đây, nhìn chung các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế luôn tuân thủ pháp luật, theo hiến chương, điều lệ, đường hướng gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, xây dựng cuộc sống “tốt đời, đẹp đạo” cho tín đồ.

Các tôn giáo đã chung tay và hưởng ứng với chính quyền trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chủ trương của Trung ương, của tỉnh Thừa Thiên Huế một cách tích cực, từ chấp hành đúng các quy định đến việc thực hiện công tác từ thiện, nhân đạo trong, trước và sau dịch bệnh. Cụ thể, đồng bào tín đồ theo đạo đã hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn đã vận động quyên góp ủng hộ hơn “200 triệu đồng cho Quỹ phòng, chống Covid-19 của tỉnh, giới thiệu 03 tu sỹ tham gia tuyến đầu chống dịch tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Các Ban chuyên môn, các đơn vị, cơ sở trực thuộc đã ủng hộ hàng trăm triệu đồng tiền mặt cho quỹ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, tặng quà tại các khu vực cách ly, khu phong tỏa, chốt kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Tổng Giáo phận Huế ủng hộ hơn 40 tấn hàng hóa đến Tổng giáo phận Sài Gòn, giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp đã quyên góp được hơn 200 triệu đồng tiền mặt, làm 700 hũ ruốc sả thịt heo, 2 tạ đậu phụng đã bóc vỏ, 1.200kg gạo cùng với 3 tấn rau củ quả ủng hộ thành phố Hồ Chí Minh, giáo xứ Truồi ủng hộ 20 triệu đồng cho quỹ phòng, chống Covid-19 và quỹ vắc xin phòng Covid-19. Họ đạo Cao đài Vĩnh Lợi đã đóng góp 10.300.000 đồng cho quỹ phòng, chống dịch Covid-19, quỹ vắc xin phòng Covid-19”².

¹Phật giáo: có trên 60 vạn người theo đạo Phật (có 268.161 tín đồ đã quy y), có 1.387 chức sắc, 1.660 chức việc, 410 cơ sở thờ tự. Công giáo: có khoảng 58.493 tín đồ, 285 chức sắc, 709 chức việc, 162 cơ sở tôn giáo. Tin lành: có 02 Chi Hội thánh thuộc Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) được Nhà nước công nhận, với 334 tín đồ, 02 mục sư, 01 truyền đạo và 12 chức việc. Cao đài: có 241 tín đồ, 02 chức sắc, 08 chức việc và 01 cơ sở họ đạo thuộc Hội thánh Cao đài Tây Ninh.

² Các số liệu trên thu thập từ Báo cáo về tình hình quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2019, 2020, 2021, 2022 của Ban Tôn giáo tỉnh Thừa Thiên Huế, Tài liệu lưu tại Ban Tôn giáo tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chi hội Tin lành Huế, chi hội Tin lành Sịa kịp thời thông báo các chủ trương của UBND tỉnh; tuyên truyền, vận động tín hữu chấp hành tốt các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Một số tín hữu đã đóng góp trực tiếp vào quỹ của Ủy ban Y tế Tổng Liên hội Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) theo lời kêu gọi mua 51 máy thở ủng hộ cho các bệnh viện tại thành phố Hồ Chí Minh. Riêng tại tỉnh Thừa Thiên Huế, các Chi hội đã chi 119 triệu đồng mua nhu yếu phẩm cần thiết ủng hộ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong thời gian dịch bệnh.

Được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh, 3092 chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tôn giáo trên địa bàn tỉnh đã được ưu tiên tiêm sớm vắc xin phòng Covid-19 (Phật giáo: 1777 người; Công giáo: 1242 người; Tin lành: 42 người; Cao đài: 31 người). Nhìn chung, chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo rất phấn khởi trước sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh trong việc tạo điều kiện để được tiêm vắc xin phòng, chống dịch Covid-19. Các hoạt động phục vụ cho phát triển kinh tế – xã hội như ứng phó với biến đổi khí hậu, tình nguyện tham gia, ủng hộ kinh phí, vật chất, địa điểm phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19, hướng dẫn chức sắc, tín đồ thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và ngành y tế trong thời gian qua³.

Giáo hội các tôn giáo đã tích cực tham gia các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, chương trình xóa đói giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Đồng bào các tôn giáo như Công giáo, Tin lành, Phật giáo... đã quyên góp quỹ xây dựng các nhà ở thiện nguyện cho đồng bào có đạo gặp khó khăn. Bên cạnh đó, các tôn giáo đều tranh thủ các nguồn lực tài chính từ trong tín đồ, các tổ chức giáo hội ở trong nước và ngoài nước để trùng tu, sửa chữa hoặc xây dựng mới các cơ sở thờ tự của các tôn giáo. Cụ thể như Phật giáo có hàng trăm tự viện, tổ đình, chùa làng, chùa khuôn hội được sửa chữa, xây dựng như: Chùa Thiên Tôn, Thiên Minh, Từ Lâm... Đối với đạo Công giáo, chỉ tính từ năm 1990 đến nay có khoảng gần 150 ngôi nhà thờ, nhà nguyện được sửa chữa, xây dựng mới khang trang. Tin Lành có trụ sở Ban Trị sự Chi hội thánh đã sửa chữa nâng cấp. Chi Hội thánh Tin lành Sịa (huyện Quảng Điền) được tu sửa lại khang trang. Đạo Cao đài đã tiến hành xây dựng mới Thánh thất Cao đài họ đạo ở Vĩnh Lợi... Các giáo dân ở các địa phương như Phú Vang, Hương Thủy, Phú Lộc, Hương Trà, Quảng Điền, Phong Điền, Nam Đông, A Lưới không những tích cực giúp đỡ ngày công, hỗ trợ cây con

³ Ban Tôn giáo tỉnh Thừa Thiên Huế, Tlđđ.

giống để phát triển chăn nuôi, trồng trọt, mà còn hưởng ứng nhiệt tình các phong trào xã hội do chính quyền phát động.

Trong thời gian gần đây, trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có sự tăng trưởng về dân số rất nhanh vì vậy sự áp lực về trường học ở bậc mầm non rất lớn. Số lượng bệnh viện, trạm xá cũng thiếu so với nhu cầu của nhân dân. Trước những nhu cầu cấp bách đó, có nhiều trạm xá, bệnh viện y học cổ truyền, trường học của tôn giáo được tu bổ, nâng cấp và xây dựng mới để phục vụ cho nhân dân. Để phục vụ phát triển văn hóa xã hội, các cơ sở giáo dục mầm non, dưỡng lão, dạy nghề, nuôi dạy trẻ khuyết tật, cô nhi được hình thành và đi vào hoạt động. Các trường học do Thiên Chúa giáo xây dựng trên địa bàn thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, huyện Phú Vang... Đây là những địa chỉ y tế và giáo dục rất đáng tin cậy để cho nhân dân đến gửi con học tập, người đau ốm đến khám chữa bệnh.

Cùng với các hoạt động văn hóa xã hội, y tế, giáo dục thì đồng bào tôn giáo còn tích cực xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước của thôn, xóm, khu dân cư; tích cực hưởng ứng các phong trào bảo vệ môi trường... Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế cũng đã tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường bằng những hành động cụ thể cho người dân theo phương châm 4T (tiết giảm – tái chế – tái sử dụng – thể hiện lòng nhân ái). Các gia đình Phật tử trên địa bàn đã tích cực tham gia các phong trào, trong đó có phong trào *Ngày Chủ nhật xanh*, với hàng trăm lượt ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường. Với khẩu hiệu *Sống xanh, hòa mình vào thiên nhiên, thân thiện với môi trường, cùng nhau có trách nhiệm với một môi trường bền vững đã trở thành thông điệp sống hàng ngày của Phật tử trên địa bàn theo phương châm Hương đỏ – cỏ sạch*.

Giáo hội luôn kêu gọi các tăng ni, gia đình Phật tử... quét dọn vệ sinh môi trường, phân loại rác, trồng thêm cây xanh tại nhà và các chùa. Thường xuyên tổ chức các khóa tu cho Phật tử với nhiều nội dung phong phú và đa dạng, trong đó vấn đề bảo vệ môi trường luôn đi đầu. Giáo hội luôn tích cực vận động bà con Phật tử tham gia nhiệt tình các phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”. Đồng bào Công giáo có phong trào cùng nhau làm vệ sinh, phát quang cây cối và trang trí cây thông Noel, lắp đặt đèn điện chiếu sáng nơi công cộng vào các dịp lễ như lễ Giáng sinh, Tết nguyên Đán, Tết dương lịch.

Đối với đồng bào Công giáo tại các giáo xứ đóng trên địa bàn đã tích cực tham gia xây dựng các mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn nhất là vào các dịp Giáng sinh, các dịp lễ trọng đại của dân tộc.

Như vậy, cùng với sự nghiệp đổi mới đất nước trên cơ sở chính sách xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt chú trọng đến chính sách tôn giáo. Vì vậy, tình

Thừa Thiên Huế không chỉ tạo điều kiện cho tôn giáo hoạt động tự do theo pháp luật, phát triển theo quy định của pháp luật, mà còn nhìn nhận giá trị đạo đức, văn hóa và đóng góp của tôn giáo trong phát triển đất nước. Đó là cơ sở quan trọng để các tôn giáo gắn bó đồng hành cùng chính quyền địa phương và nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, tạo mối quan hệ gắn bó trong hoạt động tôn giáo và hoạt động xã hội ở Thừa Thiên Huế hiện nay.

Bên cạnh những thuận lợi, những thành tựu đạt được trong việc phát huy nguồn lực tôn giáo ở tỉnh Thừa Thiên Huế thì việc phát huy nguồn lực tôn giáo vẫn còn một số bất cập như sau:

Số lượng tôn giáo, tín đồ lẫn cơ sở vật chất nhiều và khang trang, hiện đại với một bề dày văn hóa nhưng chưa thực sự có hiệu quả trong việc khai thác văn hóa tôn giáo chưa cao, chưa xứng tầm với những gì hiện có của Thừa Thiên Huế. Các hoạt động tôn giáo chưa tập trung, chưa có sự kết nối giữa các tôn giáo để nhân lên sức mạnh đoàn kết trong sử dụng nguồn lực cho phát triển kinh tế – xã hội. Một số hoạt động của cộng đồng tôn giáo bị lợi dụng, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thậm chí vi phạm đến chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Trong thời gian qua, các hoạt động tôn giáo núp dưới các hiện tượng mê tín dị đoan không nhiều nhưng vẫn còn tồn tại, thậm chí phức tạp, làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, nét đẹp văn hóa truyền thống của xứ Huế. Hiện tượng xuất hiện đạo lạ lợi dụng tự do tín ngưỡng, kích động, lôi kéo người dân tham gia như thanh niên, sinh viên Đại học Huế, người lao động tự do, người có hoàn cảnh khó khăn vẫn tồn tại, thậm chí chưa chấm dứt triệt để. Đội ngũ lao động trong các trung tâm của các tôn giáo chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của hiện đại hóa đất nước, lao động thủ công vẫn là chủ yếu; nguồn nhân lực chất lượng cao trong tôn giáo chưa được hình thành đồng bộ. Đó là những hạn chế, tạo ra lực cản trong việc phát huy nguồn lực tôn giáo ở Thừa Thiên Huế hiện nay.

2.3. Những giải pháp cơ bản để phát huy hiệu quả nguồn lực tôn giáo ở tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay

Thứ nhất, thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết dân tộc

Để phát triển kinh tế – xã hội cần phải khơi dậy lòng yêu nước, phát huy tinh thần thi đua yêu nước, phải xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy, qua các thời kỳ cách mạng khác nhau, mục tiêu, nhiệm vụ khác nhau nhưng để

thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đó chúng ta phải lấy mẫu số chung là đại đoàn kết dân tộc; nghĩa là không phân biệt già trẻ, gái trai, lương và tôn giáo... hễ là người Việt Nam thì phải đoàn kết nhau lại để xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Vì vậy, chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối thống nhất, đoàn kết thật sự. Phải lấy hiệu quả công việc để làm thước đo đoàn kết và thông qua công việc hàng ngày để củng cố khối đại đoàn kết dân tộc được vững chắc. Một khi nắm vững nguyên tắc này, tạo được sự thống nhất trong nhận thức thì chúng ta sẽ phát huy tốt, phát huy tối đa mọi nguồn lực trong nhân dân, trong đó có nguồn lực tôn giáo.

Thứ hai, xây dựng cơ chế chính sách để thực hiện tốt hệ thống pháp luật về tôn giáo

Hiện nay quan điểm của Đảng và chính sách của nhà nước về tôn giáo là đầy đủ và rõ ràng với một hệ thống pháp luật, chính sách tương đối hoàn chỉnh. Vậy làm thế nào để thực hiện tốt các chủ trương chính sách đó, trước hết cần phải đào tạo một đội ngũ những người làm công tác tôn giáo chuyên nghiệp, am hiểu về chủ trương, chính sách, đồng thời có tinh thần phục vụ nhân dân. Vì vậy, cần phải có cơ chế chính sách phù hợp, từ đào tạo đội ngũ đến thực hiện chính sách đãi ngộ để họ yên tâm công tác. Bên cạnh đó, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của đất nước, của từng địa phương để có những chính sách phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, truyền thống của từng địa phương và từng tôn giáo khác nhau. Với mục đích tạo điều kiện cho các tôn giáo hoàn thành tốt nghĩa vụ của công dân, thực hiện tốt chính sách tôn giáo theo đúng pháp luật và bình đẳng trong xã hội.

Thứ ba, phát huy có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tôn giáo, Sở Nội vụ (trực tiếp là Ban Tôn giáo của tỉnh) và hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo các cấp đã tham mưu cho Đảng, Nhà nước, cấp ủy và chính quyền các cấp chỉ đạo, đẩy mạnh các mặt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, góp phần thực hiện có hiệu quả quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người dân; đảm bảo các hoạt động tôn giáo diễn ra trong khuôn khổ pháp luật; từng bước phát huy được những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực của hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

Trong thời gian tới để thực hiện tốt hơn công tác quản lý nhà nước về hoạt động của tôn giáo cần chú trọng đến những vấn đề như: Tiếp tục phát huy vai trò tham mưu với Đảng, Nhà nước trong công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động, tích cực trong công tác tiếp xúc, vận động,

tranh thủ chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tổ chức tôn giáo; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo các cấp; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Kết luận

Với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước về tôn giáo được ban hành một cách đúng đắn, khoa học trong thời gian qua đã góp phần phát huy tích cực nguồn lực tôn giáo trong phát triển kinh tế – xã hội ở Việt Nam nói chung và trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng. Chính sự đúng đắn của chính sách này không chỉ góp phần vào xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc trên địa bàn tỉnh mà còn góp phần vào xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư một cách thiết thực, hiệu quả. Đó là một trong những yếu tố quan trọng để Thừa Thiên Huế thực hiện thành công chương trình hành động trong thực hiện *Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị* về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, và tầm nhìn đến năm 2045 “trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hoá Huế, với đặc trưng văn hoá, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, công nghệ thông tin và truyền thông là đột phá, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao là nền tảng”./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế (2021), *Tài liệu hỏi – đáp về Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI*, Nxb. Thuận Hóa.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2019), *Nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 1.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 2.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t. 5.
6. *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
7. *Hiến pháp Việt Nam (năm 1946, 1959, 1980, 1992 và Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 1992)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
8. Ngô Văn Trân (2016), *Quản lý nhà nước về các hoạt động tôn giáo ở các tỉnh miền Trung Việt Nam thực trạng và giải pháp*, Nxb. Thuận Hóa.
9. Petet Connolly, Chu Tiến Ánh dịch (2018), *Tôn giáo học từ nhiều cách tiếp cận*, Nxb. Tri Thức, Hà Nội.
10. Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế (2020), *Chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045*, Văn phòng Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.
11. Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2020), *Kế hoạch triển khai chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045*, Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, kế hoạch số 60/KH-UBND.